

SỔ TAY QUY TRÌNH ĐẦU TƯ VÀO KHU CÔNG NGHIỆP, KHU KINH TẾ





Chương I – Phạm vi và đối tượng áp dụng

I. Phạm vi hướng dẫn

1. Quy trình này quy định về trình tự, thủ tục thực hiện dự án đầu tư có xây dựng công trình trong các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu (gọi tắt là KCN, KKTCK) trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Đầu tư 2014 và các quy định hiện hành thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh (từ thủ tục đăng ký đầu tư cho đến thủ tục cấp giấy phép xây dựng cho dự án).

2. Riêng đối với khu kinh tế cửa khẩu: Quy trình này chỉ áp dụng đối với những dự án đầu tư trong phạm vi quỹ đất mà Ban Quản lý Khu kinh tế được UBND tỉnh giao để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước và xúc tiến đầu tư.

II. Đối tượng áp dụng

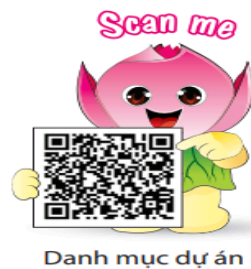
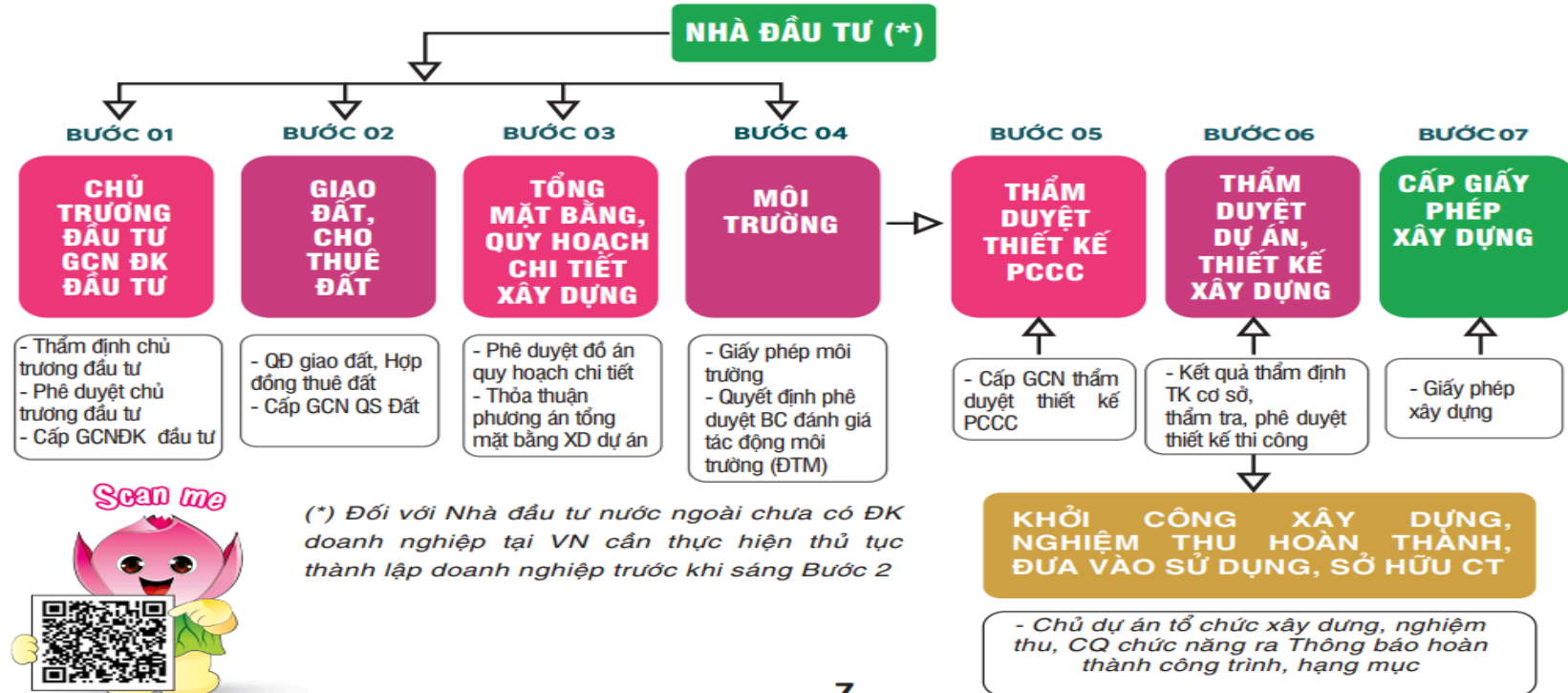
1. Các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan đến hoạt động đầu tư có xây dựng trong các KCN, KKTCK trên địa bàn tỉnh.

2. Các tổ chức kinh tế, cá nhân hoặc doanh nghiệp trong nước và nước ngoài thực hiện dự án đầu tư trong các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh (đối tượng áp dụng không bao gồm nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư hạ tầng KCN, KKTCK).



Chương II – Hướng dẫn trình tự thủ tục đầu tư trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu

CÁC DỰ ÁN TRONG KHU KINH TẾ VÀ KHU CÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG THÁP





CHI TIẾT THỰC HIỆN

Phần 1. TRÌNH TỰ THỦ TỤC ĐẦU TƯ TẠI KHU CÔNG NGHIỆP

1. Các bước thực hiện

Bước 1: Xác định địa điểm thực hiện dự án đầu tư trong khu công nghiệp trên địa bàn Tỉnh: (05 ngày)

Nhà đầu tư liên hệ chủ đầu tư hạ tầng khu công nghiệp để thỏa thuận hình thức thuê đất trong khu công nghiệp và ký hợp đồng thuê đất để thực hiện thủ tục đăng ký đầu tư dự án.

Bước 2: Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và đăng ký thành lập tổ chức kinh tế: (15 ngày)

Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án đầu tư quy định tại khoản 1 và khoản 4 Điều 37 Luật Đầu tư 2020.

Đăng ký thành lập tổ chức kinh tế: đối với nhà đầu tư nước ngoài lần đầu thực hiện dự án đầu tư tại Việt Nam hoặc các dự án đầu tư trong nước có nhu cầu đăng ký thành lập tổ chức kinh tế thực hiện dự án (thủ tục này thuộc thẩm quyền giải quyết của Phòng Đăng ký Kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp).

Bước 3: Lập, thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng; tổng mặt bằng dự án: (31 ngày)

Lập đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng: đối với dự án đầu tư có quy mô từ 5,0 ha trở lên đăng ký thực hiện trong các khu công nghiệp được cấp thẩm quyền phê duyệt quy hoạch phân khu xây dựng.

Lập tổng mặt bằng dự án: Trường hợp dự án đầu tư có quy mô dưới 5,0 ha thì chủ đầu tư lập tổng mặt bằng dự án phù hợp với quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết khu công nghiệp; bản vẽ tổng mặt bằng dự án sẽ được thẩm định trong quá trình thẩm định dự án, thiết kế theo quy định của pháp luật về xây dựng.

Bước 4: Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp giấy phép môi trường cấp tỉnh và cấp huyện thực hiện song song với bước 2 và bước 3: (50 ngày)

Bước 5: Thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy chữa cháy: (05 ngày).

Bước 6: Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng; thẩm định thiết kế xây dựng triển khai thiết kế cơ sở (nếu có): (25 ngày)





Bước 7: Cấp Giấy phép xây dựng và khởi công xây dựng: (15 ngày)

=> **Tổng thời gian thực hiện dự kiến 91 ngày.**

2. Trình tự thực hiện các bước.

2.1. Bước 1: Xác định địa điểm thực hiện dự án đầu tư trong khu công nghiệp trên địa bàn Tỉnh.

Nhà đầu tư liên hệ chủ đầu tư hạ tầng khu công nghiệp để thỏa thuận hình thức thuê đất trong khu công nghiệp và ký hợp đồng thuê đất để thực hiện thủ tục đăng ký đầu tư dự án.

2.2. Bước 2: Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và đăng ký thành lập tổ chức kinh tế.

- Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

a) Thành phần hồ sơ: 01 bộ hồ sơ theo Phụ lục 1 kèm theo.

b) Địa chỉ tiếp nhận thủ tục hành chính: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tại Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công tỉnh Đồng Tháp (số 85, đường Nguyễn Huệ, Phường 01, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp).

Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn) và Cổng dịch vụ công Tỉnh (dichvucong.dongthap.gov.vn).

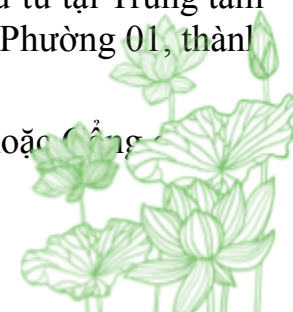
c) Thời hạn giải quyết: **13 ngày làm việc** kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Đăng ký thành lập doanh nghiệp.

a) Thành phần hồ sơ: 01 bộ hồ sơ theo Phụ lục 2 kèm theo.

b) Địa chỉ tiếp nhận thủ tục hành chính: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công tỉnh Đồng Tháp (số 85, đường Nguyễn Huệ, Phường 01, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp).

Nộp trực tuyến trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp (dangkykinhdoanh.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn) và Cổng dịch vụ công Tỉnh (dichvucong.dongthap.gov.vn).





c) Thời hạn giải quyết: trong thời hạn **03 ngày làm việc** kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

d) Phí, lệ phí:

- Lệ phí đăng ký doanh nghiệp: 50.000 đồng/lần (Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính).

- Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp: 100.000 đồng/lần (Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính).

- Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử (Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ Tài chính).

e) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Thông báo về việc sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký doanh nghiệp.

2.3. Bước 3: Lập, thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng (áp dụng đối với dự án đầu tư có quy mô sử dụng đất từ 5,0 ha trở lên đăng ký thực hiện trong các khu công nghiệp đã được cấp thẩm quyền phê duyệt Quy hoạch phân khu xây dựng).

- **Nguyên tắc lập quy hoạch và thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết:** theo quy định tại Phụ lục 3 kèm theo.

- **Trình tự phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết:**

a) Thành phần hồ sơ: 01 tập văn bản có liên quan và 07 tập thuyết minh, bản vẽ kèm theo nhiệm vụ quy hoạch theo quy định tại Phụ lục 3 kèm theo.

b) Cơ quan thực hiện:

- Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: UBND cấp huyện.

- Cơ quan quản lý quy hoạch thẩm định hồ sơ: Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện; Phòng Quản lý đô thị các thành phố.

c) Kết quả thực hiện: Quyết định phê duyệt.



d) Phí, lệ phí: Theo quy định hiện hành.

e) Trình tự thực hiện: Thời gian giải quyết trong thời hạn **13 ngày làm việc**, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Đơn vị tiếp nhận hồ sơ nhiệm vụ quy hoạch chi tiết: nhà đầu tư trực tiếp nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện và hồ sơ được chuyển đến cơ quan có thẩm quyền thẩm định trong thời hạn 01 ngày làm việc.

- Cơ quan quản lý quy hoạch có trách nhiệm xem xét hồ sơ, thẩm định nội dung nhiệm vụ quy hoạch chi tiết và báo cáo nội dung thẩm định với cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định phê duyệt. Trường hợp qua thẩm định hồ sơ chưa đạt yêu cầu, cơ quan quản lý quy hoạch có văn bản góp ý cụ thể thông báo cho nhà đầu tư hoàn chỉnh nhiệm vụ quy hoạch.

- Thời gian thẩm định hồ sơ nhiệm vụ quy hoạch không quá 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và chưa kể thời gian lấy ý kiến các ngành, địa phương liên quan.

- UBND cấp huyện xem xét, phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch trong thời gian không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ thẩm định nhiệm vụ quy hoạch của cơ quan quản lý quy hoạch các cấp.

- Trình tự phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết.

a) Thành phần hồ sơ: 01 tập văn bản có liên quan và 07 tập bản vẽ đồ án quy hoạch theo quy định tại Phụ lục 3 kèm theo.

b) Cơ quan thực hiện:

- Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: UBND cấp huyện.

- Cơ quan quản lý quy hoạch thẩm định hồ sơ: Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện; Phòng Quản lý đô thị các thành phố.

c) Kết quả thực hiện: Quyết định phê duyệt.

d) Phí, lệ phí: theo quy định hiện hành.

e) Trình tự thực hiện: thời gian giải quyết trong thời hạn **17 ngày làm việc**, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.



Đơn vị tiếp nhận hồ sơ đề án quy hoạch chi tiết: nhà đầu tư trực tiếp nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện và hồ sơ được chuyển đến cơ quan có thẩm quyền thẩm định trong thời hạn 01 ngày làm việc.

- Cơ quan quản lý quy hoạch các cấp có trách nhiệm xem xét hồ sơ, thẩm định nội dung đề án quy hoạch chi tiết và báo cáo nội dung thẩm định với cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định phê duyệt. Trường hợp qua thẩm định hồ sơ chưa đạt yêu cầu, cơ quan quản lý quy hoạch có văn bản góp ý cụ thể thông báo cho nhà đầu tư hoàn chỉnh đề án quy hoạch.

- Thời gian thẩm định hồ sơ đề án quy hoạch không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và chưa kể thời gian lấy ý kiến các ngành, địa phương liên quan.

- UBND cấp huyện xem xét, phê duyệt đề án quy hoạch trong thời gian không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ thẩm định đề án quy hoạch của cơ quan quản lý quy hoạch các cấp.

2.4. Bước 4: Thực hiện các thủ tục để cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp giấy phép môi trường cấp tỉnh và cấp huyện.

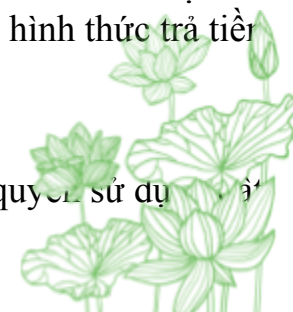
1. Thủ tục để cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Sau khi nhà đầu tư thứ cấp ký hợp đồng thuê lại quyền sử dụng đất của chủ đầu tư hạ tầng khu công nghiệp và thực hiện xong Bước 1, nhà đầu tư nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Trung tâm Kiểm Soát Thủ tục Hành chính và Phục vụ Hành chính công tỉnh Đồng Tháp (số 85, đường Nguyễn Huệ, Phường 01, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp) để được giải quyết theo quy định.

- Thời gian giải quyết: trong **13 ngày làm việc**, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (thời gian này áp dụng đối với trường hợp chủ đầu tư hạ tầng khu công nghiệp ký hợp đồng thuê đất với cơ quan quản lý nhà nước theo hình thức trả tiền một lần và nhà đầu tư thứ cấp thuê lại quyền sử dụng đất từ chủ đầu tư hạ tầng khu công nghiệp và trả tiền theo hình thức trả tiền một lần).

- Thành phần hồ sơ: gồm các thành phần hồ sơ theo mẫu Phụ lục 4-1 kèm theo.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND Tỉnh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.



cho nhà đầu tư trong trường hợp này.

2. Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (50 ngày làm việc).

a) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:

- Dự án đầu tư nhóm I quy định tại khoản 3 Điều 28 Luật Bảo vệ môi trường.
- Dự án đầu tư nhóm II quy định tại các điểm c, d, đ và e khoản 4 Điều 28 Luật Bảo vệ môi trường.

b) Thành phần hồ sơ mẫu tại Phụ lục 4-2 kèm theo.

- Đối với hồ sơ đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường:

+ Một (01) bản chính văn bản đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường thực hiện theo Mẫu số 02, Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

+ Một (01) bản chính Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc báo cáo kinh tế - kỹ thuật của dự án đầu tư hoặc các tài liệu tương đương.

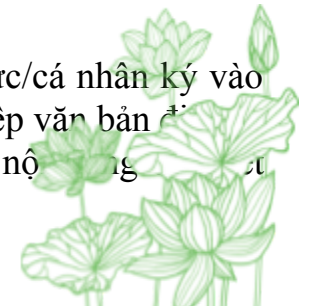
+ Chín (09) bản chính Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án theo Mẫu số 04, Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Trường hợp số lượng thành viên hội đồng thẩm định nhiều hơn chín (09) người, chủ dự án phải cung cấp thêm số lượng báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Đối với hồ sơ đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường:

+ Một (01) bản chính văn bản đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, trong đó giải trình rõ những nội dung đã được chỉnh sửa, bổ sung theo kết quả thẩm định, trừ trường hợp không phải chỉnh sửa, bổ sung;

+ Năm (05) bản chính Báo cáo đánh giá tác động môi trường được đóng quyển gáy cứng, tổ chức/cá nhân ký vào phía dưới của từng trang hoặc đóng dấu giáp lai báo cáo kể cả phụ lục kèm theo đĩa CD trong đó chứa tệp văn bản định dạng đuôi “.doc” chứa nội dung của báo cáo và tệp văn bản điện tử định dạng đuôi “.pdf” chứa nội dung gốc (scan) của toàn bộ báo cáo (bao gồm cả phụ lục).





c) Thời hạn giải quyết:

- Đối với hồ sơ đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, bao gồm:

Nhà đầu tư nộp hồ sơ tại Trung tâm KSTTHC&PVHCC (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường). Hồ sơ được chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường không quá 01 ngày làm việc.

Trong thời hạn 29 ngày làm việc, Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường cho dự án. Hội đồng tiến hành họp hoặc cho ý kiến về nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án và gửi kết quả về Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp. Căn cứ vào kết quả của phiên họp Hội đồng hoặc ý kiến các thành viên hội đồng, Sở Tài nguyên và Môi trường ra thông báo kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường cho dự án (thông qua không cần chỉnh sửa, bổ sung; không thông qua; thông qua với điều kiện chỉnh sửa, bổ sung).

- Đối với hồ sơ đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường: 20 ngày làm việc, bao gồm:

Nhà đầu tư nộp hồ sơ đã hoàn thiện theo ý kiến của Hội đồng thẩm định tại Trung tâm KSTTHC&PVHCC (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường). Hồ sơ được chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường không quá 01 ngày làm việc.

Trong 14 ngày làm việc Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, xem xét các nội dung chỉnh sửa của Báo cáo đánh giá tác động môi trường trình UBND Tỉnh phê duyệt.

Trong 05 ngày làm việc Văn phòng UBND Tỉnh thẩm định trình UBND Tỉnh phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường cho dự án.

- Nội dung thẩm định: Theo quy định tại Điều 32 Luật Bảo vệ môi trường.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc văn bản trả lời nhà đầu tư (nêu rõ lý do).



3. Cấp giấy phép môi trường cấp tỉnh (30 ngày làm việc).

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục: Dự án đầu tư theo quy định tại khoản 3 Điều 41 Luật Bảo vệ môi trường.

Thành phần hồ sơ và thời hạn giải quyết (hồ sơ gồm 02 giai đoạn):

a) Thành phần hồ sơ: mẫu Phụ lục 4-2 kèm theo.

Thẩm định hồ sơ cấp giấy phép môi trường:

- Một (01) bản chính văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư thực hiện theo mẫu tại Phụ lục XIII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

- Chín (09) bản chính Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường:

- + Đối với Dự án đầu tư đã có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trước khi đi vào vận hành thử nghiệm: Theo mẫu tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

- + Đối với Dự án đầu tư nhóm II không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường: Theo mẫu tại Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

- + Đối với cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung đang hoạt động có tiêu chí về môi trường tương đương với dự án nhóm I hoặc nhóm II: Theo mẫu tại Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

- + Đối với Dự án đầu tư nhóm III: Theo mẫu tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

- + Đối với cơ sở đang hoạt động có tiêu chí về môi trường tương đương với dự án nhóm III: Theo mẫu tại Phụ lục XII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

Trường hợp số lượng thành viên hội đồng thẩm định nhiều hơn chín (09) người, chủ dự án phải cung cấp thêm số lượng báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường và kèm theo bản điện tử.

b) Phê duyệt hồ sơ cấp giấy phép môi trường:





- Một (01) bản sao Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tài liệu tương đương với báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, xây dựng (đối với dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường).

- Đối với hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung: Chủ dự án nộp lại một (01) bản chính Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường đã chỉnh sửa, bổ sung và một (01) bản chính văn bản giải trình những nội dung đã chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của Hội đồng thẩm định.

c) Thời hạn giải quyết:

- Thẩm định hồ sơ cấp giấy phép môi trường: 20 ngày làm việc, bao gồm:

Nhà đầu tư nộp hồ sơ tại Trung tâm KSTTHC&PVHCC (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường). Hồ sơ được chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường không quá 01 ngày làm việc.

Trong thời hạn 19 ngày làm việc, Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập Hội đồng thẩm định cấp giấy phép môi trường cho dự án. Hội đồng tiến hành họp hoặc cho ý kiến về nội dung báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của dự án và gửi kết quả về Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp. Căn cứ vào kết quả của phiên họp Hội đồng hoặc ý kiến các thành viên hội đồng, Sở Tài nguyên và Môi trường ra thông báo hoàn thiện hoặc trả hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường cho dự án (thông qua không cần chỉnh sửa, bổ sung; không thông qua; thông qua với điều kiện chỉnh sửa, bổ sung).

- Phê duyệt hồ sơ cấp giấy phép môi trường: 10 ngày làm việc, bao gồm:

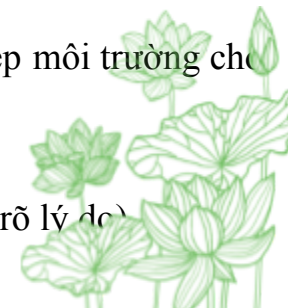
+ Nhà đầu tư nộp hồ sơ tại Trung tâm KSTTHC&PVHCC (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường). Hồ sơ được chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường không quá 01 ngày làm việc.

+ Trong 05 ngày làm việc Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, xem xét các nội dung chỉnh sửa của Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường trình UBND tỉnh phê duyệt.

+ Trong 04 ngày làm việc Văn phòng UBND tỉnh thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt Giấy phép môi trường cho dự án.

d) Nội dung thẩm định: Theo quy định tại khoản 2 Điều 40 Luật Bảo vệ môi trường

e) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép môi trường hoặc văn bản trả lời nhà đầu tư (nêu rõ lý do)



4. Cấp giấy phép môi trường cấp huyện (30 ngày làm việc).

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục: Dự án đầu tư theo quy định tại khoản 4 Điều 41 Luật Bảo vệ môi trường.

a) Thành phần hồ sơ (gồm 2 giai đoạn) (mẫu Phụ lục 4-2 kèm theo):

- Thẩm định hồ sơ cấp giấy phép môi trường:

+ Một (01) bản chính văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở thực hiện theo mẫu ban hành kèm theo tại Phụ lục XIII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

+ Bảy (07) bản chính Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường.

Đối với Dự án đầu tư nhóm III: Theo mẫu tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

Đối với cơ sở đang hoạt động có tiêu chí về môi trường tương đương với dự án nhóm III: Theo mẫu tại Phụ lục XII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

Trường hợp số lượng thành viên hội đồng thẩm định nhiều hơn bảy (07) người, chủ dự án phải cung cấp thêm số lượng báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường và kèm theo bản điện tử.

- Phê duyệt hồ sơ cấp giấy phép môi trường:

Một (01) bản sao Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tài liệu tương đương với báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, xây dựng (đối với dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường).

Đối với hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung: Chủ dự án nộp lại một (01) bản chính Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường đã chỉnh sửa, bổ sung và một (01) bản chính văn bản giải trình những nội dung đã chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của Tổ thẩm định.





b) Thời hạn giải quyết:

- Thẩm định hồ sơ cấp giấy phép môi trường: 25 ngày làm việc, bao gồm:

Nhà đầu tư nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện (Bộ phận tiếp nhận hồ sơ môi trường). Hồ sơ được chuyển đến Phòng Tài nguyên và Môi trường không quá 01 ngày làm việc.

Trong thời hạn 24 ngày làm việc, Phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND huyện thành lập Tổ thẩm định cấp giấy phép môi trường cho dự án. Tổ thẩm định tiến hành họp hoặc cho ý kiến về nội dung báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của dự án và gửi kết quả về Tổ thẩm định tổng hợp. Căn cứ vào kết quả của phiên họp Hội đồng hoặc ý kiến các thành viên hội đồng, UBND huyện ra thông báo hoàn thiện hoặc trả hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường cho dự án.

- Phê duyệt hồ sơ cấp giấy phép môi trường: 05 ngày làm việc, bao gồm:

Nhà đầu tư nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện (Bộ phận tiếp nhận hồ sơ môi trường). Hồ sơ được chuyển đến Phòng Tài nguyên và Môi trường không quá 01 ngày làm việc.

Trong 02 ngày làm việc Phòng Tài nguyên và Môi trường thẩm định, xem xét các nội dung chỉnh sửa của Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường trình UBND huyện phê duyệt.

Trong 02 ngày làm việc UBND huyện xem xét phê duyệt Giấy phép môi trường cho dự án.

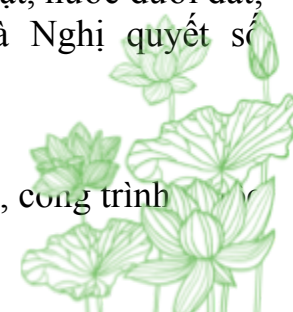
c) Nội dung thẩm định: Theo quy định tại khoản 2 Điều 40 Luật Bảo vệ môi trường

d) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép môi trường hoặc văn bản trả lời nhà đầu tư (nêu rõ lý do).

5. Phí, lệ phí: thực hiện theo Nghị quyết số 58/2021/NQ-HĐND ngày 17/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định Đề án thăm dò, khai thác nước mặt, nước dưới đất; đánh giá tác động môi trường, cải tạo, phục hồi môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp và Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 15/07/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2.5. Bước 5: Thẩm duyệt thiết kế về Phòng cháy chữa cháy (PCCC).

Nhà đầu tư thực hiện hồ sơ thủ tục thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy chữa cháy đối với các dự án, công trình





Phụ lục V Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ.

1. Thành phần và số lượng hồ sơ.

- Thành phần: Phụ lục 5, theo quy định tại khoản 4 Điều 13 Nghị định số 136/2021/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ.

- Số lượng: 01 bộ hồ sơ.

2. Thời hạn giải quyết.

- Đồ án quy hoạch xây dựng: không quá 05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ).

- Chấp thuận địa điểm xây dựng công trình: không quá 05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ).

- Thiết kế cơ sở: Không quá 10 ngày làm việc đối với dự án quan trọng quốc gia, dự án, công trình nhóm A, không quá 05 ngày làm việc đối với dự án, công trình còn lại (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ).

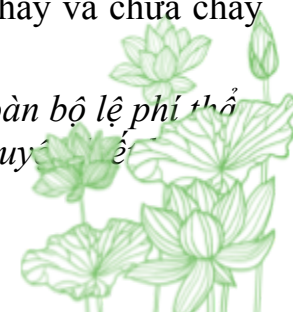
- Thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công: Không quá 15 ngày làm việc đối với dự án, công trình quan trọng quốc gia, dự án, công trình nhóm A; không quá 10 ngày làm việc đối với dự án, công trình còn lại (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ).

- Nhà đầu tư nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn Công an Tỉnh hoặc nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Bộ Công an hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính công ích và nhận phiếu hẹn kết quả.

3. Lệ phí.

- Mức thu phí thẩm duyệt thiết kế được tính theo Điều 5 Thông tư số 258/2016/TT-BTC, ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định, phê duyệt thiết kế phòng cháy và chữa cháy (PCCC) và thu theo các quy định hiện hành khác của Bộ Tài chính.

Lưu ý: Thời điểm nộp phí thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy chữa cháy, người nộp phí phải nộp toàn bộ lệ phí thẩm duyệt trong thời gian từ thời điểm nộp đủ hồ sơ thiết kế đến trước khi được cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy chữa cháy theo giấy hẹn.



4. Về năng lực của đơn vị tư vấn thiết kế về PCCC.

Đơn vị tư vấn thiết kế về PCCC phải có đầy đủ năng lực theo quy định (phải được cơ quan Công an cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ PCCC theo quy định tại Điều 45 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ).

2.6. Bước 6: Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng; thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (nếu có).

1. Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng.

a) Đối với dự án đầu tư xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp có tổng mức đầu tư $\geq 15,0$ tỷ đồng.

- Các cơ quan chuyên môn về xây dựng: theo khoản 1 Điều 2 của Quyết định số 23/2021/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 của UBND tỉnh Đồng Tháp.

- Tiếp nhận hồ sơ: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định và nộp hồ sơ qua các hình thức sau:

+ Trung tâm KSTTHC&PVHCC (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng hoặc Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành gồm: Sở Công Thương, Sở Giao thông Vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn). Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả phải chuyển hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền.

+ Thông qua dịch vụ bưu chính công ích:

. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các Sở: Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

. Tại Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công tỉnh Đồng Tháp: Số 85, đường Nguyễn Huệ, Phường 1, TP. Cao Lãnh, Đồng Tháp.

- Đối tượng thẩm định: Theo khoản 1 Điều 24 của Quyết định 23/2021/QĐ-UBND.

- Hồ sơ trình thẩm định: Theo Điều 14 Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ.





- Thời hạn giải quyết: Không quá 15 ngày làm việc đối với dự án nhóm B; không quá 10 ngày làm việc đối với dự án nhóm C.

- Phí thẩm định: thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

b) Đối với dự án đầu tư xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp có tổng mức đầu tư < 15,0 tỷ đồng (công trình xây dựng có quy mô nhỏ):

Chủ đầu tư tổ chức lập (Khoản 3 Điều 52 Luật Xây dựng), thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật (Khoản 3 Điều 56 Luật Xây dựng) và quyết định đầu tư xây dựng (Khoản 4 Điều 60 Luật Xây dựng).

2. Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở.

Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức thẩm định bước thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở theo quy định (khoản 1 Điều 82 Luật Xây dựng) để làm cơ sở phê duyệt. Không phải trình cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định bước thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 83a Luật Xây dựng năm 2014 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 26 Điều 1 Luật số 62/2020/QH14 (công trình được đầu tư xây dựng tại khu vực đã có quy hoạch xây dựng khu chức năng).

2.7. Bước 7: Cấp Giấy phép xây dựng.

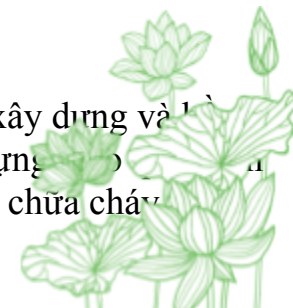
Ủy ban nhân dân Tỉnh phân cấp cho Ban Quản lý Khu kinh tế cấp giấy phép xây dựng đối với tất cả các công trình xây dựng thuộc đối tượng có yêu cầu phải cấp giấy phép xây dựng trong khu công nghiệp, khu kinh tế được giao quản lý (trong phạm vi ranh đất được giao quản lý), trừ nhà ở riêng lẻ, công trình cấp đặc biệt, công trình tôn giáo, công trình tín ngưỡng, công trình phụ trợ thuộc cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng.



1. Thành phần hồ sơ: 01 Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo Mẫu số 01 (Phụ lục số II Nghị định số 2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ) như tại Phụ lục 6 kèm theo.

- Một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai;

- Quyết định phê duyệt dự án; văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có); báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng tại khoản 4 Điều 41 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP; giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy



tài liệu, bản vẽ được thẩm duyệt kèm theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; văn bản kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với trường hợp không thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng;

- 02 bộ bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, gồm: bản vẽ tổng mặt bằng toàn dự án, mặt bằng định vị công trình trên lô đất; bản vẽ kiến trúc các mặt bằng, các mặt đứng và mặt cắt chủ yếu của công trình; bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng; các bản vẽ thể hiện giải pháp kết cấu chính của công trình; bản vẽ mặt bằng đầu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình, dự án.

***Lưu ý:** Các văn bản, giấy tờ, bản vẽ thiết kế trong hồ sơ đề nghị cấp phép xây dựng tại các mục nêu trên là bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản điện tử.*

2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ (thành phần hồ sơ theo từng loại công trình được quy định tại mục a).

3. Thời hạn giải quyết: không quá **15 ngày làm việc** kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

4. Tiếp nhận hồ sơ.

- Nộp trực tiếp qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ban quản lý Khu kinh tế Tỉnh tại Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công tỉnh Đồng Tháp (địa chỉ: Số 85, đường Nguyễn Huệ, Phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp);

- Thông qua dịch vụ bưu chính công ích: Gửi hồ sơ về địa chỉ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ban Quản lý Khu kinh tế Tỉnh tại Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công tỉnh Đồng Tháp (địa chỉ: Số 85, đường Nguyễn Huệ, Phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp);

- Nộp trực tuyến mức độ 3 tại website cổng Dịch vụ công của tỉnh Đồng Tháp <http://dichvucong.dongthap.gov.vn>.

5. Thẩm định hồ sơ, cấp GPXD.

- Cơ quan có thẩm quyền xem xét và cấp GPXD kể từ ngày nhận được hồ sơ cấp GPXD hợp lệ.

- Khi cần làm rõ thông tin liên quan đến việc cấp GPXD mà không thuộc trách nhiệm của người xin cấp GPXD, cơ quan cấp GPXD phải lấy ý kiến của các cơ quan khác có liên quan để làm rõ và xử lý.





6. Phí, lệ phí: 100.000 đồng/Giáp phép xây dựng.

Phần 2. TRÌNH TỰ THỦ TỤC ĐẦU TƯ TẠI KHU KINH TẾ CỬA KHẨU

1. Các bước thực hiện

- Bước 1: Xác định địa điểm thực hiện dự án đầu tư trong khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh (05 ngày).

Nhà đầu tư liên hệ với Ban Quản lý Khu kinh tế để xác định địa điểm thực hiện dự án đầu tư, lựa chọn hình thức trả tiền thuê đất, tham gia đấu giá thuê đất (nếu có).

- Bước 2: Quyết định chủ trương đầu tư, Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và đăng ký thành lập tổ chức kinh tế (23 ngày).

Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý Khu kinh tế theo quy định Luật Đầu tư.

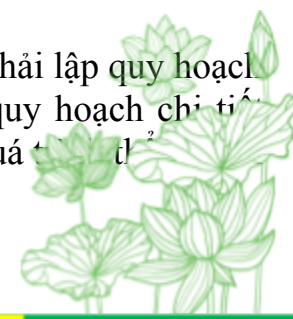
Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư: áp dụng cho dự án quy định tại Khoản 1 Điều 37 Luật Đầu tư 2020 thực hiện trong khu kinh tế.

Đăng ký thành lập tổ chức kinh tế: áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài lần đầu thực hiện dự án đầu tư tại Việt Nam hoặc các dự án đầu tư trong nước có nhu cầu đăng ký thành lập tổ chức kinh tế thực hiện dự án (thủ tục này thực hiện tại Phòng Đăng ký Kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư).

- Bước 3: Lập, thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng; tổng mặt bằng dự án đầu tư tại khu kinh tế cửa khẩu (trong phạm vi giao đất): (31 ngày)

Lập đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng: áp dụng đối với dự án đầu tư có quy mô từ 5,0 ha trở lên đăng ký thực hiện trong khu kinh tế cửa khẩu được cấp thẩm quyền phê duyệt quy hoạch phân khu xây dựng.

Lập tổng mặt bằng dự án: Trường hợp dự án đầu tư có quy mô dưới 5,0 ha thì chủ đầu tư không phải lập quy hoạch chi tiết xây dựng. Việc lập tổng mặt bằng dự án được xem xét sự phù hợp với quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết KKTCK; đảm bảo kết nối hạ tầng, phù hợp với không gian kiến trúc cảnh quan, được thực hiện trong quá trình thực hiện dự án, thiết kế theo quy định của pháp luật về xây dựng.





- **Bước 4: Thực hiện các thủ tục về đất đai** (Quyết định cho thuê đất, ký Hợp đồng thuê đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) và thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp giấy phép môi trường cấp tỉnh và cấp huyện thực hiện song song với bước 2 và bước 3: **(50 ngày)**

- **Bước 5: Thẩm duyệt Phòng cháy chữa cháy: (05 ngày).**

- **Bước 6: Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng; thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (nếu có): (25 ngày)**

- **Bước 7: Cấp Giấy phép xây dựng** (trừ trường hợp miễn giấy phép xây dựng): **(15 ngày)**

=> **Tổng thời gian thực hiện dự kiến 99 ngày.**

2. Trình tự thực hiện các bước.

2.1. Bước 1: Xác định địa điểm thực hiện dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thực hiện trong khu kinh tế cửa khẩu.

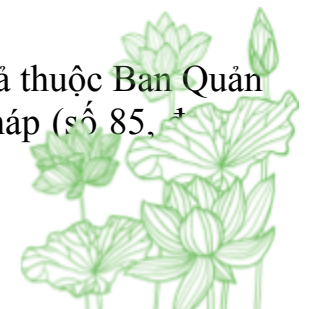
Nhà đầu tư liên hệ với Ban Quản lý Khu kinh tế để xác định địa điểm thực hiện dự án đầu tư, lựa chọn hình thức trả tiền thuê đất.

2.2. Bước 2: Quyết định chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và đăng ký thành lập tổ chức kinh tế.

1. Quyết định chủ trương đầu tư

a) Thành phần hồ sơ: 04 bộ (02 bộ gốc, 02 bộ photo), mỗi bộ hồ sơ theo quy định tại **Phụ lục 1**.

b) Địa chỉ tiếp nhận thủ tục hành chính: nhà đầu tư nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tại Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công tỉnh Đồng Tháp (số 85, Nguyễn Huệ, Phường 01, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp).





Hoặc Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (dichvucong.gov.vn) và Cổng dịch vụ công Tỉnh (dichvucong.dongthap.gov.vn).

c) Thời gian giải quyết:

- Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với dự án đầu tư không thuộc trường hợp lấy ý kiến thẩm định công nghệ theo Thông tư số 03/2016/TT-BKHHCN, Ban Quản lý tổ chức lấy ý kiến các Sở, ngành liên quan đối với nội dung đề xuất thực hiện dự án của nhà đầu tư và tổng hợp báo cáo UBND Tỉnh cho ý kiến trong 15 ngày làm việc (sau khi nhà đầu tư hoàn chỉnh hồ sơ dự án theo ý kiến góp ý của các sở, ngành, đơn vị liên quan).

Trong thời gian 05 ngày làm việc, Văn phòng UBND tỉnh tham mưu UBND Tỉnh cho chủ trương đối với nội dung đề xuất đầu tư dự án của Ban Quản lý Khu kinh tế trình.

- Trong thời hạn 35 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với dự án đầu tư thuộc trường hợp phải lấy ý kiến thẩm định công nghệ theo Thông tư số 03/2016/TT-BKHHCN, Ban Quản lý tổ chức lấy ý kiến các Sở, ngành liên quan đối với nội dung đề xuất thực hiện dự án của nhà đầu tư và tổng hợp báo cáo UBND Tỉnh cho ý kiến trong 30 ngày làm việc (sau khi nhà đầu tư hoàn chỉnh hồ sơ dự án theo ý kiến góp ý của các sở, ngành, đơn vị liên quan).

Trong thời gian 05 ngày làm việc, Văn phòng UBND tỉnh tham mưu UBND Tỉnh cho chủ trương đối với nội dung đề xuất đầu tư dự án của Ban Quản lý Khu kinh tế trình.

- Trong thời gian 03 ngày làm việc, Ban Quản lý Khu kinh tế ban hành Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư dự án và cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án sau khi có ý kiến chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND Tỉnh.

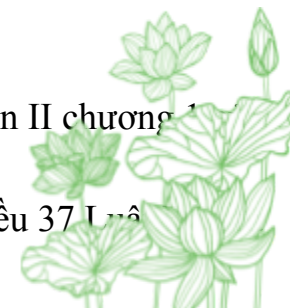
2. Thực hiện ký quỹ

Nhà đầu tư thực hiện ký quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 03 năm 2021 của Chính phủ.

3. Đăng ký thành lập doanh nghiệp

Nhà đầu tư thực hiện các thủ tục đăng lý thành lập doanh nghiệp theo quy định như tại bước 2 phần II chương 1 Quy trình này. Thời hạn không quá 03 ngày làm việc.

Ghi chú: Dự án đầu tư của nhà đầu tư trong nước và các dự án khác theo quy định tại Khoản 2 Điều 37 Luật



2020 có thể thực hiện sau khi có Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý Khu kinh tế (không yêu cầu thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư). Trường hợp nhà đầu tư quy định tại Khoản 2 Điều 37 Luật Đầu tư 2020 có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho nhà đầu tư trong thời hạn 02 ngày làm việc.

2.3. Bước 3: Lập, thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng; tổng mặt bằng dự án đầu tư tại khu kinh tế cửa khẩu (trong phạm vi giao đất).

1. Nguyên tắc lập quy hoạch và thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết: Theo quy định tại Phụ lục 3.

2. Trình tự phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết.

a) Thành phần hồ sơ: 01 tập văn bản có liên quan và 07 tập thuyết minh, bản vẽ kèm theo nhiệm vụ quy hoạch theo quy định tại Phụ lục 3.

b) Cơ quan thực hiện:

- Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: UBND cấp huyện.

- Cơ quan quản lý quy hoạch thẩm định hồ sơ: Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện; Phòng Quản lý đô thị các thành phố.

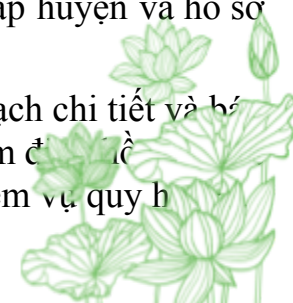
c) Kết quả thực hiện: Quyết định phê duyệt.

d) Phí, lệ phí: Theo quy định hiện hành.

e) Trình tự thực hiện: Thời gian giải quyết trong thời hạn 13 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Đơn vị tiếp nhận hồ sơ nhiệm vụ quy hoạch chi tiết: nhà đầu tư trực tiếp nộp hồ sơ tại UBND cấp huyện và hồ sơ được chuyển đến cơ quan có thẩm quyền thẩm định trong thời hạn 01 ngày làm việc.

- Cơ quan quản lý quy hoạch có trách nhiệm xem xét hồ sơ, thẩm định nội dung nhiệm vụ quy hoạch chi tiết và báo cáo nội dung thẩm định với cơ quan có thẩm quyền phê duyệt xem xét, quyết định. Trường hợp qua thẩm định không đạt yêu cầu, cơ quan quản lý quy hoạch có văn bản góp ý cụ thể thông báo cho nhà đầu tư hoàn chỉnh nhiệm vụ quy h





- Thời gian thẩm định hồ sơ nhiệm vụ quy hoạch không quá 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và chưa kể thời gian lấy ý kiến các ngành, địa phương liên quan.

- UBND cấp huyện xem xét, phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch trong thời gian không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ thẩm định nhiệm vụ quy hoạch của cơ quan quản lý quy hoạch các cấp.

3. Trình tự phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết.

Theo điều 11 điều 12 Thông tư 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Bộ Xây dựng về Quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.

a) Thành phần hồ sơ: 01 tập văn bản có liên quan và 07 tập bản vẽ đồ án quy hoạch theo quy định tại Phụ lục 3.

b) Cơ quan thực hiện:

- Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: UBND cấp huyện.

- Cơ quan quản lý quy hoạch thẩm định hồ sơ: Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện; Phòng Quản lý đô thị các thành phố.

c) Kết quả thực hiện: Quyết định phê duyệt.

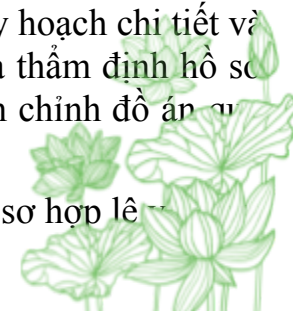
d) Phí, lệ phí: theo quy định hiện hành.

e) Trình tự thực hiện: thời gian giải quyết trong thời hạn 17 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Đơn vị tiếp nhận hồ sơ đồ án quy hoạch chi tiết: nhà đầu tư trực tiếp nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện và hồ sơ được chuyển đến cơ quan có thẩm quyền thẩm định trong thời hạn 01 ngày làm việc.

- Cơ quan quản lý quy hoạch các cấp có trách nhiệm xem xét hồ sơ, thẩm định nội dung đồ án quy hoạch chi tiết và báo cáo nội dung thẩm định với cơ quan có thẩm quyền phê duyệt xem xét, quyết định. Trường hợp qua thẩm định hồ sơ chưa đạt yêu cầu, cơ quan quản lý quy hoạch có văn bản góp ý cụ thể thông báo cho nhà đầu tư hoàn chỉnh đồ án quy hoạch.

- Thời gian thẩm định hồ sơ đồ án quy hoạch không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.





kể thời gian lấy ý kiến các ngành, địa phương liên quan.

- UBND cấp huyện xem xét, phê duyệt đề án quy hoạch trong thời gian không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ thẩm định đề án quy hoạch của cơ quan quản lý quy hoạch các cấp.

24. Bước 4: Thực hiện các thủ tục về đất đai và thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp giấy phép môi trường cấp tỉnh và cấp huyện.

1. Thực hiện các thủ tục về đất đai (Quyết định cho thuê đất, ký Hợp đồng thuê đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) tại Phụ lục 7.

a) Cách thức thực hiện: Nhà đầu tư thực hiện các thủ tục về đất đai tại Phụ lục 7 và nộp hồ sơ tại Văn phòng Ban Quản lý Khu kinh tế Đồng Tháp (*Số 10, Lê Văn Chánh, Phường 1, TP. Cao Lãnh, Đồng Tháp*).

b) Thời hạn giải quyết: trong thời hạn là 15 ngày làm việc (không kể thời gian xác định giá đất, thời gian người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

c) Phí, lệ phí: Thực hiện theo Nghị quyết số 53/2021/NQ-HĐND ngày 17/08/2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn Tỉnh Đồng Tháp và Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 17/8/2021 của Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

2. Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp giấy phép môi trường cấp tỉnh và cấp huyện:

Thực hiện theo Bước 4 của Quy trình đầu tư vào khu công nghiệp.

2.5. Bước 5: Thẩm duyệt PCCC.

Thực hiện theo Bước 5 của Quy trình đầu tư vào khu công nghiệp.

2.6. Bước 6: Thẩm định, phê duyệt dự án; thẩm định, phê duyệt thiết kế xây dựng.

Thực hiện theo Bước 6 của Quy trình đầu tư vào khu công nghiệp.

2.7. Bước 7: Cấp Giấy phép xây dựng.





Thực hiện theo Bước 7 của Quy trình đầu tư vào khu công nghiệp.

Phần 3. THÔNG TIN LIÊN HỆ

1. Thông tin cơ quan quản lý dự án

- Tên cơ quan: Ban Quản lý Khu kinh tế Đồng Tháp
- Địa chỉ: số 10 Lê Văn Chánh, Phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
- Điện thoại: 0277.3878471
- Địa chỉ trang tin điện tử: bqlkkt@dongthap.gov.vn.

2. Liên hệ tìm hiểu dự án

- Phòng Đầu tư, Doanh nghiệp, Tài nguyên và Môi trường
- Điện thoại: 02773 978 471
- Người liên hệ: Nguyễn Thanh Hữu ; Chức vụ: chuyên viên; Điện thoại: 0939858189 ; Email: huutvxd@gmail.com

